

QUYẾT ĐỊNH
V/v phê duyệt Kế hoạch triển khai nhiệm vụ
trọng tâm công tác Tư pháp năm 2019

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2019 của Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 54/TTr-STP ngày 21/12/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch số 29/KH-STP ngày 21/12/2018 của Sở Tư pháp về việc triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2019.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Trên cơ sở nội dung Kế hoạch, Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch, xác định biện pháp và giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện trong cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Giao Giám đốc Sở Tư pháp theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, báo cáo kết quả về Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: *Như*

- Như Điều 4 (thực hiện);
- Bộ Tư pháp (b/c);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c); Ban NC Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh (đ/c Dũng);
- Lưu: VT, TH, NC (ĐH.62).



CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Nghị

KẾ HOẠCH

Triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2019

(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 2535/QĐ-UBND
ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, Nghị quyết số 69/2018/QH14 ngày 08/11/2018 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2019 của Bộ Tư pháp, các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2019 của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân (HĐND) và Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, ngành Tư pháp tỉnh Đắk Lắk xác định phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu để triển khai đồng bộ các mặt công tác trong năm 2019, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định cụ thể các nhiệm vụ, mục tiêu trọng tâm công tác Tư pháp triển khai thực hiện trong năm 2019, phân công và giao trách nhiệm cụ thể cho từng đơn vị trong việc tổ chức thực hiện, phấn đấu đến cuối năm 2019, tất cả nhiệm vụ, mục tiêu công tác của Ngành đều hoàn thành đúng tiến độ, đạt chất lượng, hiệu quả cao, góp phần cùng các sở, ngành, địa phương trong tỉnh thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này cần bám sát nhiệm vụ, mục tiêu, thời hạn và tiến độ đề ra trong Kế hoạch; đồng thời, tăng cường sự quan tâm chỉ đạo tập trung, sâu sát của cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ giữa Sở Tư pháp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và sự cố gắng, nỗ lực phấn đấu, chủ động, năng động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Tư pháp từ tỉnh đến cơ sở.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác xây dựng, góp ý, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL), cập nhật văn bản QPPL và công tác pháp chế, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- a) Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật các văn bản hướng dẫn thi hành và các quy định của UBND tỉnh trong lĩnh vực này; tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 3053/KH-UBND ngày 27/12/2017 của UBND tỉnh về triển khai Kết luận số 01/KL-TW ngày 04/4/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-TW của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật; Kế hoạch số 5364/KH-UBND ngày 11/7/2017 của UBND tỉnh về triển khai Đề án nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các bộ, ngành, địa phương về pháp luật quốc tế và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế giai đoạn 2017 - 2020.
- b) Chủ động phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh cho ý kiến vào đề nghị xây dựng văn bản QPPL; kịp thời trình ban hành danh mục văn bản quy định chi tiết của HĐND, UBND theo quy định; đôn đốc, theo dõi việc xây dựng, ban hành văn bản QPPL quy định chi tiết; văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản QPPL phát hiện qua rà soát kỳ 2 (2014 - 2018).
- c) Tiếp tục nâng cao chất lượng thẩm định văn bản QPPL; triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL của HĐND, UBND các cấp bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, thống nhất, khả thi, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận với chi phí tuân thủ thấp, phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
- d) Là đầu mối giúp UBND tỉnh tổ chức việc tự kiểm tra, xử lý những văn bản do UBND tỉnh ban hành có nội dung không phù hợp với pháp luật và tình hình thực tế của địa phương; tổ chức kiểm tra theo thẩm quyền văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành; cập nhật đầy đủ, kịp thời các văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh, cấp huyện lên Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật.
- đ) Tổ chức tập huấn nghiệp vụ về xây dựng, ban hành, rà soát văn bản QPPL cho cán bộ, công chức tham gia công tác văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh.
- e) Triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động công tác pháp chế của các sở, ban, ngành ở tỉnh và các doanh nghiệp nhà nước do tỉnh quản lý; chú trọng củng cố, kiện toàn tổ chức pháp chế, công chức làm công tác pháp chế tại các địa phương.
- g) Tổ chức thực hiện tốt hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và theo Quyết định số 2017/QĐ-UBND ngày 11/8/2017

của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2017 - 2020.

2. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC) và theo dõi thi hành pháp luật

a) Tham mưu UBND tỉnh ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh và triển khai Kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trọng tâm liên ngành và trọng tâm của Bộ Tư pháp.

b) Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức.

c) Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tăng cường phối hợp thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật và quản lý thi hành pháp luật về XLVPHC trên địa bàn tỉnh.

d) Tiến hành kiểm tra công tác XLVPHC, công tác theo dõi thi hành pháp luật tại các đơn vị, địa phương theo kế hoạch và theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh.

đ) Tiếp nhận và tham mưu xử lý các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân và tham gia ý kiến đối với các vụ việc phức tạp, liên quan đến nhiều ngành, địa phương theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL)

a) Tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai công tác PBGDPL năm 2019.

b) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Hiến pháp năm 2013, các luật mới được Quốc hội thông qua; các văn bản pháp luật quan trọng khác liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh, quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí...; các văn bản pháp luật cho các đối tượng đặc thù (người đang chấp hành hình phạt tù; người dân ở vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; nạn nhân bị bạo lực gia đình...).

c) Tiếp tục triển khai hiệu quả Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành, trong đó chú trọng rà soát, củng cố, kiện toàn và phát huy hiệu quả hoạt động của đội ngũ làm công tác PBGDPL.

d) Tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2019 nhằm tôn vinh Hiến pháp, pháp luật, giáo dục ý thức thượng tôn pháp luật cho người dân.

đ) Tổ chức thi cuộc thi viết “Tìm hiểu pháp luật Hình sự” năm 2019.

e) Phối hợp với các cơ quan truyền thông trong tỉnh nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục về PBGDPL trên các phương tiện thông tin đại chúng; cải tiến và nâng cao chất lượng Trang thông tin điện tử và Bản tin Tư pháp Đắc Lắc của Sở Tư pháp.

g) Tiếp tục củng cố, kiện toàn về tổ chức, hoạt động của các Tổ hòa giải ở cơ sở theo đúng quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở; đảm bảo chế độ cho hòa giải viên.

h) Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ về tiêu chí tiếp cận pháp luật, đánh giá, công nhận, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định.

i) Triển khai Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL; các Chương trình, Đề án, Kế hoạch PBGDPL giai đoạn 2017 - 2020 và các nhiệm vụ khác về PBGDPL do Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành Trung ương yêu cầu.

4. Công tác trợ giúp pháp lý (TGPL)

a) Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 95/2013/NQ-HĐND ngày 19/7/2013 của HĐND tỉnh về TGPL trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013 - 2020; Chỉ thị về triển khai thi hành Luật TGPL năm 2017, Kế hoạch triển khai thi hành Luật TGPL năm 2017 trên địa bàn tỉnh.

b) Đảm bảo việc cung cấp dịch vụ TGPL đáp ứng 100% yêu cầu TGPL của đối tượng hưởng TGPL.

c) Triển khai hiệu quả các hoạt động truyền thông về TGPL như: tổ chức phổ biến, quán triệt Luật TGPL năm 2017, Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật TGPL năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành; truyền thông về chính sách TGPL; triển khai các hoạt động truyền thông về TGPL theo Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg và các Thông tư số 12/2018/TT-BTP hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ TGPL và quản lý chất lượng vụ việc TGPL; Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC hướng dẫn một số quy định của pháp luật về TGPL trong hoạt động tố tụng, cũng như Chương trình phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng của tỉnh.

d) Củng cố, kiện toàn bộ máy Trung tâm TGPL, tổ chức, cá nhân tham gia TGPL theo quy định của Luật TGPL năm 2017. Xây dựng phương án giải thể các Chi nhánh của Trung tâm TGPL để thành lập Phòng Nghiệp vụ 3; rà soát đội ngũ viên chức thuộc Trung tâm TGPL để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhằm bổ sung đội ngũ Trợ giúp viên pháp lý theo quy định; vận động và phát triển đội ngũ Cộng tác viên TGPL; huy động, khuyến khích các tổ chức hành nghề luật sư đăng ký tham gia TGPL.

đ) Nâng cao năng lực cho đội ngũ thực hiện TGPL. Tổ chức hội nghị tập huấn nghiệp vụ theo Kế hoạch triển khai Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg và Kế hoạch phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng; đồng thời, tổ chức hội nghị tập huấn nghiệp vụ định kỳ cho đội ngũ thực hiện TGPL.

e) Phát huy tốt vai trò cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng để tăng số đối tượng TGPL được giải thích, hướng dẫn, thực hiện quyền được TGPL. Tăng cường triển khai có hiệu quả các Đề án, Kế hoạch, Chương trình phối hợp TGPL cho người nghèo, phụ nữ, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số... trên địa bàn tỉnh.

g) Thực hiện tốt việc thẩm định chất lượng vụ việc TGPL. Tổ chức quản lý và tổ chức đánh giá chất lượng vụ việc tham gia tố tụng và vụ việc đại diện ngoài tố tụng để có giải pháp bảo đảm và nâng cao chất lượng vụ việc TGPL.

5. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp (LLTP), bồi thường nhà nước, đăng ký giao dịch bảo đảm

a) Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực hộ tịch, trọng tâm là tiếp tục triển khai Luật Hộ tịch, các văn bản hướng dẫn thi hành, Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 08/9/2016 của UBND tỉnh về tăng cường quản lý nhà nước về công tác đăng ký, quản lý hộ tịch; Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 của UBND tỉnh về quy chế phối hợp giải quyết vướng mắc về hộ tịch. Đồng thời, triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được xác định trong Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 10/02/2015 của UBND tỉnh về triển khai Luật Hộ tịch năm 2014; Quyết định số 1474/QĐ-UBND ngày 26/5/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án cơ sở dữ liệu về hộ tịch; triển khai tốt Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 - 2024 trên địa bàn tỉnh; Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp thực hiện liên thông các TTHC: đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn tỉnh; tiếp tục triển khai áp dụng phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch; phối hợp với ngành Công an xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành; giải quyết kịp thời các việc nuôi con nuôi theo quy định.

c) Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Quốc tịch, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành; chấn chỉnh tình trạng lạm dụng bản sao khi thực hiện thủ tục hành chính và các quy định của UBND tỉnh về mức trần chi phí, cộng tác viên dịch thuật, thù lao dịch thuật...

đ) Tăng cường công tác theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra nhằm phát hiện và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thi hành pháp luật về hộ tịch, nuôi con nuôi, quốc tịch và chứng thực ở các địa phương.

e) Tham mưu triển khai hiệu quả Luật LLTP và các văn bản hướng dẫn thi hành, các Chương trình, Đề án trong lĩnh vực LLTP. Triển khai thực hiện tốt giải pháp “kiềng ba chân” trong cấp Phiếu LLTP; Thỏa thuận hợp tác giữa Sở Tư pháp với Bưu điện tỉnh về tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp Phiếu LLTP qua dịch vụ bưu chính (trong đó tích hợp dịch vụ bưu chính và phương thức nộp hồ sơ trực tuyến). Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các yêu cầu cấp phiếu LLTP của công dân, tổ chức. Đẩy mạnh việc xây dựng và quản lý Cơ sở dữ liệu LLTP; thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng tồn đọng thông tin LLTP chưa xử lý.

g) Tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2017, Kế hoạch số 10165/KH-UBND ngày 19/12/2017 của UBND tỉnh triển khai thi hành Luật này và Kế hoạch công tác bồi thường nhà nước năm 2019. Tổ chức tập huấn công tác bồi thường nhà nước cho cán bộ, công chức làm công tác bồi thường nhà nước tại các sở, ngành, địa phương. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật về trách nhiệm bồi thường của nhà nước, về yêu cầu bồi thường và giải quyết bồi thường tại địa phương; hướng dẫn nghiệp vụ bồi thường nhà nước khi có vụ việc phải giải quyết bồi thường.

h) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác đăng ký giao dịch bảo đảm theo Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ; phối hợp với các ngành liên quan kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác này; tổ chức triển khai tốt Thông tư số 08/2018/TT-BTP ngày 20/6/2018 hướng dẫn một số vấn đề về đăng ký, cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm, hợp đồng và trao đổi thông tin về đăng ký biện pháp bảo đảm tại các Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản của Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm thuộc Bộ Tư pháp; trao đổi thông tin về tình trạng pháp lý của tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

6. Công tác hỗ trợ tư pháp

a) Triển khai hiệu quả Luật Công chứng, các văn bản hướng dẫn thi hành và các quy định của UBND tỉnh về tổ chức, hoạt động công chứng. Phối hợp với Hội Công chứng viên tỉnh tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng cho đối tượng Công chứng viên. Các tổ chức hành nghề công chứng ngoài việc tuân thủ đúng quy định pháp luật về tổ chức, hoạt động cần có các biện pháp, giải pháp đẩy mạnh cải cách TTHC, ứng dụng công nghệ thông tin gắn với đổi mới và nâng cao chất lượng phục vụ để đáp ứng kịp thời các yêu cầu về công chứng của tổ chức, công dân.

b) Tiếp tục tham mưu triển khai Luật Luật sư, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư và các văn bản hướng dẫn thi hành, Chiến lược, Đề án phát triển đội ngũ luật sư theo đúng lộ trình, thời gian thực hiện. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16/7/2008 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành về tư vấn pháp luật; tăng cường vận động các tổ chức hành nghề luật sư, tư vấn pháp luật đăng ký tham gia TGPL. Phối hợp Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo Đoàn Luật sư tổ chức Đại hội hết nhiệm kỳ.

c) Tham mưu UBND tỉnh thực hiện tốt Luật Giám định tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tổ chức thực hiện tốt việc đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan củng cố, kiện toàn các tổ chức giám định tư pháp và đội ngũ giám định viên tư pháp chuyên ngành, giám định viên theo vụ việc.

d) Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước đối với các tổ chức đấu giá tài sản. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Đấu giá tài sản, các văn bản hướng dẫn thi hành và Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thực hiện tốt nhiệm vụ mua sắm tài sản tập trung.

đ) Tiến hành kiểm tra tổ chức và hoạt động công chứng, luật sư, tư vấn pháp luật, đấu giá tài sản nhằm phát hiện và chỉ đạo xử lý kịp thời những hạn chế, vi phạm trong các lĩnh vực này.

e) Tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch triển khai Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản và Kế hoạch triển khai của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh, đảm bảo công tác quản lý nhà nước về quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đúng quy định pháp luật, đạt hiệu quả thiết thực trên địa bàn tỉnh. Triển khai tốt Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 107/2015/QH13 ngày 26/11/2015 của Quốc hội về chế định Thừa phát lại; Đề án thực hiện chế định Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh.

g) Thực hiện tốt Luật Trọng tài thương mại, Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại. Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động trọng tài thương mại trên địa bàn tỉnh.

7. Công tác xây dựng Ngành

a) Tiếp tục thực hiện tốt Quyết định số 99/QĐ-STP ngày 05/8/2016 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Tư pháp; Quyết định ban hành quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tư pháp thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. Triển khai thực hiện tốt Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc UBND cấp tỉnh và Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện.

b) Đẩy mạnh kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Tư pháp theo hướng nâng cao chất lượng, tinh giản biên chế hành chính, hướng đến mục tiêu xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII và Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

c) Thường xuyên rà soát, bổ sung quy hoạch, thực hiện điều động, luân chuyển, bố trí cán bộ, công chức, viên chức, chuyển đổi vị trí công tác theo quy định, đảm bảo phát huy tốt từng vị trí việc làm tại các đơn vị trực thuộc. Chú trọng cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị, năng lực quản lý điều hành... để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

d) Tăng cường kiểm tra việc chấp hành quy chế hoạt động, nội quy làm việc và trách nhiệm thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; tiếp tục thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp (theo Quyết định số 2659/QĐ-BTP ngày 03/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). Xác định các biện pháp, giải pháp cụ thể để tiến hành đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phải đảm bảo đúng thực chất về năng lực, trình độ, chất lượng và hiệu quả công việc.

8. Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng và xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về XLVPHC

a) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành, trong đó chú trọng thanh tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật trong tổ chức và hoạt động đấu giá tài sản, luật sư, công chứng...; tăng cường chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra. Tiến hành thanh tra đột xuất khi phát hiện đơn vị, tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật trong lĩnh vực công tác tư pháp; theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng hoặc do Giám đốc Sở quyết định.

b) Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Triển khai có hiệu quả Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tiếp công dân năm 2013, nhất là Luật Tố cáo năm 2018 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2019) và các văn bản hướng dẫn thi hành; gắn với việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại Sở Tư pháp, Quy chế phối hợp tham mưu giải quyết khiếu kiện hành chính tại Sở Tư pháp. Đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả tiếp dân tại cơ quan Sở và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật mọi khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến hoạt động của Ngành để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; ban hành và tổ chức thực hiện Lịch tiếp công dân định kỳ của Giám đốc Sở năm 2019.

c) Thực hiện đồng bộ các chủ trương, quy định của pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng, nhất là triển khai thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2019) và các văn bản thi hành cũng như các kế hoạch, chương trình hành động của Trung ương, Chính phủ, Tỉnh ủy và UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng. Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2019 trong phạm vi Ngành, đảm bảo hiệu quả thiết thực; sửa đổi, bổ sung Quy chế tiếp nhận, xử lý thông tin qua Đường dây nóng tại Sở.

d) Tăng cường công tác theo dõi, thu thập thông tin, phát hiện và xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình.

9. Công tác thi đua, khen thưởng

a) Tiếp tục quán triệt sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chương trình, kế hoạch về công tác thi đua, khen thưởng của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong Ngành nhằm nâng cao nhận thức và hành động về công tác thi đua, khen thưởng, qua đó động viên tinh thần hăng hái thi đua phấn đấu, khắc phục mọi khó khăn, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ công tác trong năm 2019.

b) Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức các phong trào thi đua; nâng cao chất lượng công tác khen thưởng; gắn công tác thi đua, khen thưởng với việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Tổ chức phát động và thực hiện tốt các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ kỷ niệm lớn, sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, của tỉnh năm 2019, đặc biệt là phong trào thi đua “Ngành Tư pháp chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 - 2020 và phong trào thi đua “Cán bộ Tư pháp đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2016 - 2020 và các phong trào thi đua khác do Bộ Tư pháp và UBND tỉnh phát động.

c) Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các phong trào thi đua gắn với sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, phát hiện và nhân rộng các điển hình mới, mô hình mới trong phong trào thi đua để động viên, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc. Việc xét công nhận các danh hiệu và hình thức khen thưởng phải đảm bảo thực chất, kịp thời để tạo động lực thi đua phấn đấu của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong Ngành.

10. Công tác tham mưu, tổng hợp, cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin

a) Thực hiện tốt Chỉ thị số 01/CT-BTP ngày 30/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về tăng cường công tác xây dựng kế hoạch trong ngành Tư pháp. Chủ động xây dựng, đôn đốc triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác tư pháp hàng năm và dài hạn. Thường xuyên theo dõi, phát hiện và đề xuất xử lý kịp thời các vướng mắc, khó khăn, bất cập trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp ở các địa phương, nhất là ở cấp xã. Đổi mới và nâng cao chất lượng, thực hiện kịp thời, đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về công tác tư pháp.

b) Triển khai thực hiện tốt Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Quyết định số 2443/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 và Đề án cải cách hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong các lĩnh vực công tác tư pháp gắn với tiếp tục đơn giản hóa TTHC trong lĩnh vực tư pháp để tạo điều kiện thuận lợi giải quyết có hiệu quả công việc chuyên môn cũng như đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu của công dân, tổ chức về dịch vụ hành chính công. Tăng cường các biện pháp, giải pháp phù hợp để nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và cung cấp dịch vụ công. Thường xuyên tổ chức khảo sát, đánh giá sự hài lòng của công dân, tổ chức, doanh nghiệp đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công thuộc lĩnh

vực tư pháp, phát hiện và khắc phục kịp thời những bất cập, hạn chế nhằm nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công của Ngành.

c) Chú trọng hiện đại hóa hoạt động công vụ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của Ngành, trọng tâm là tiếp tục triển khai áp dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành (Idesk) tại cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc gắn với tiếp tục sử dụng hộp thư điện tử công vụ phiên bản năm 2015, cấp Phiếu LLTP trực tuyến (dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3), duy trì áp dụng phần mềm đăng ký quản lý hộ tịch ở 3 cấp tỉnh, huyện, xã... đảm bảo hiệu quả. Đồng thời, triển khai nâng cấp phần mềm quản lý công chứng để đáp ứng việc vận hành của các tổ chức hành nghề công chứng theo quy định; duy trì và cải tiến hoạt động Trang thông tin điện tử của Sở.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch này. Các tổ chức pháp chế, cán bộ làm công tác pháp chế tại các sở, ban, ngành ở tỉnh và các doanh nghiệp nhà nước do tỉnh quản lý; Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm giúp Giám đốc Sở, Trưởng các ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này bảo đảm đúng tiến độ và đạt chất lượng.

2. Trưởng các phòng, Giám đốc các trung tâm thuộc Sở Tư pháp có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này. Văn phòng Sở có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo tiến độ thực hiện; kịp thời tham mưu đề xuất những nhiệm vụ cần tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm trong từng thời điểm cụ thể.

3. Hàng tuần, các đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện thực hiện chế độ báo cáo bằng bản điện tử về Sở Tư pháp (trước 16 giờ ngày thứ Sáu); hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm, các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện bằng văn bản giấy và qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành (Idesk) về Sở Tư pháp, đồng thời, gửi bản điện tử theo địa chỉ email tuphap@daklak.gov.vn để theo dõi, chỉ đạo và tổng hợp, báo cáo Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định (báo cáo tháng gửi chậm nhất là ngày 15 hàng tháng, báo cáo quý gửi chậm nhất là ngày 10 của tháng cuối quý, báo cáo 6 tháng gửi chậm nhất là ngày 05/6, báo cáo 9 tháng gửi chậm nhất là ngày 05/9, báo cáo năm gửi chậm nhất là ngày 10/11); trong trường hợp đột xuất, Sở Tư pháp sẽ có văn bản yêu cầu báo cáo cụ thể.

4. Định kỳ 6 tháng và cuối năm, Sở Tư pháp tiến hành kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác ở các đơn vị, địa phương, nhằm đánh giá kết quả đạt được, những khó khăn, vướng mắc, hạn chế trong việc triển khai các nhiệm vụ công tác Tư pháp, trên cơ sở đó đề ra các biện pháp, giải pháp để chỉ đạo thực hiện kịp thời.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp (qua Văn phòng Sở) để nghiên cứu tham mưu Giám đốc Sở hoặc đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh các biện pháp, giải pháp chỉ đạo giải quyết kịp thời phản ánh, kiến nghị của các đơn vị, địa phương.

Trên đây là Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2019 của Sở Tư pháp, yêu cầu các đơn vị, địa phương khẩn trương xây dựng kế hoạch, đề ra biện pháp tổ chức thực hiện theo đúng nội dung, thời gian quy định./. *lq*

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp, Cục Công tác phía Nam-BTP;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND, UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, Ban NC Tỉnh ủy; VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Tư pháp huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, VP (TH).

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Minh Thuận

PHỤ LỤC
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 29 /KH-STP ngày 21 /12/2018 của Sở Tư pháp)

A. NHIỆM VỤ CỦA SỞ TƯ PHÁP

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
I. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL			
1	Tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh năm 2019	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2018 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2019	Phòng Xây dựng và kiểm tra văn bản QPPL
2	Tham mưu trình Thường trực HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Danh mục văn bản của HĐND, UBND tỉnh quy định chi tiết Luật, Nghị quyết của Quốc hội; Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật, Quyết định của Chủ tịch nước	Sau khi có Danh mục do Bộ Tư pháp lập hoặc khi có đề xuất của cơ quan chuyên môn	
3	Tham mưu UBND tỉnh công bố, xử lý những văn bản qua hệ thống hóa kỳ 2 có kiến nghị bãi bỏ	Quý I/2019	
4	Trình UBND tỉnh công bố Danh mục văn bản QPPL của HĐND tỉnh, UBND tỉnh hết hiệu lực trong năm 2018	Tháng 01/2019	
5	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ soạn thảo, ban hành văn bản QPPL cho công chức làm công tác văn bản QPPL ở tỉnh và cấp huyện; bồi dưỡng nghiệp vụ rà soát văn bản QPPL cho đội ngũ làm công tác này tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện	Quý III/2019	
6	Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch công tác pháp chế năm 2019	- Ban hành Kế hoạch quý I/2019 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2019	
7	Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2019	- Ban hành Kế hoạch quý I/2019 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2019	
II. Công tác quản lý XLVPHC và theo dõi thi hành pháp luật			
8	Tham mưu UBND tỉnh ban hành và thực hiện Kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2018 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2019	Phòng Quản lý XLVPHC và theo dõi thi hành pháp luật
9	Tham mưu triển khai Kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trọng tâm liên ngành và trọng tâm của Bộ Tư pháp	Theo tiến độ của Bộ Tư pháp	

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
10	Kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật tại các đơn vị, địa phương theo kế hoạch và theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh	- Thành lập Đoàn Kiểm tra tháng 04/2019 - Ban hành Kết luận kiểm tra tháng 10/2019	Phòng Quản lý XLVPHC và theo dõi thi hành pháp luật
11	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức	Tháng 01/2019	

III. Công tác PBGDPL

12	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác PBGDPL năm 2019	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2018 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2019	Phòng PBGDPL
13	Tổ chức tuần lễ hưởng “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2019	Tháng 11/2019	
14	Tổ chức thi cuộc thi viết “Tìm hiểu pháp luật Hình sự” năm 2019	- Ban hành Kế hoạch quý I/2019 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2019	
15	Triển khai Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL	Quý III, IV/2019	

IV. Công tác TGPL

16	Tham mưu UBND tỉnh ban hành và thực hiện Kế hoạch triển khai công tác TGPL trên địa bàn tỉnh năm 2019	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2018 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2019	Trung tâm TGPLNN
17	Xây dựng phương án giải thể các Chi nhánh của Trung tâm TGPL để thành lập Phòng Nghiệp vụ 3	Sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Tư pháp	
18	Tổ chức hội nghị tập huấn nghiệp vụ theo Kế hoạch triển khai Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg và Kế hoạch phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng	Quý III/2019	

V. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, giao dịch bảo đảm

19	Tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai công tác bồi thường nhà nước năm 2019	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2018 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2019	Phòng Hành chính tư pháp Phòng Hành chính tư pháp
----	---	--	--

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
20	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp thực hiện liên thông các TTHC: đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn tỉnh	- Ban hành Kế hoạch tháng 01/2019 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2019	Phòng Hành chính tư pháp
21	Tổ chức tập huấn công tác bồi thường nhà nước cho cán bộ, công chức làm công tác bồi thường nhà nước tại các sở, ngành, địa phương	Quý III/2019	Phòng Hành chính tư pháp

VI. Công tác hỗ trợ tư pháp

22	Tiến hành kiểm tra tổ chức và hoạt động công chứng, luật sư, tư vấn pháp luật, đấu giá tài sản	Năm 2019	Phòng Hỗ trợ tư pháp
23	Phối hợp Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án tổ chức Đại hội Đoàn luật sư hết nhiệm kỳ	Quý II/2019	
24	Phối hợp Hội Công chứng viên tỉnh tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng cho đối tượng Công chứng viên	Quý II/2019	

VII. Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng

25	- Ban hành Kế hoạch công tác thanh tra năm 2019 của Sở Tư pháp. - Thành lập các Đoàn thanh tra và tiến hành thanh tra theo kế hoạch.	- Ban hành kế hoạch theo quy định của Luật Thanh tra - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2019	Thanh tra Sở
26	Ban hành và thực hiện Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019 của Sở Tư pháp.	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2018 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2019	

VIII. Công tác xây dựng Ngành, thi đua khen thưởng

27	Triển khai thực hiện tốt Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc UBND cấp tỉnh và Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện	Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp	Văn phòng Sở
28	Tổ chức phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ kỷ niệm lớn, các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, của tỉnh năm 2019 trong phạm vi Ngành	Tháng 01/2019	
29	Sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua	Thực hiện trong năm 2019	

IX. Công tác tham mưu, tổng hợp, cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin

30	Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2019	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2018 - Thực hiện Kế hoạch	Văn phòng Sở
----	---	---	--------------

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
		trong năm 2019	Văn phòng Sở
31	Ban hành và thực hiện Kế hoạch triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của Sở Tư pháp	- Ban hành Kế hoạch tháng 01/2019 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2019	
32	Ban hành và thực hiện Kế hoạch về cải cách hành chính năm 2019 của Sở Tư pháp.	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2018 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2019	
33	Ban hành và thực hiện Kế hoạch của Sở Tư pháp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019 của Sở Tư pháp	- Ban hành Kế hoạch tháng 01/2019 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2019	
34	Ban hành và thực hiện Kế hoạch về ứng dụng công nghệ thông tin năm 2019 của Sở Tư pháp	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2018 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2019	
35	Ban hành và thực hiện Kế hoạch áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 năm 2019 của Sở Tư pháp	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2018 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2019	

B. ĐỀ NGHỊ CÁC SỞ, BAN, NGÀNH LIÊN QUAN TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
1	Nâng cao chất lượng hoạt động soạn thảo, xây dựng văn bản QPPL; xử lý các văn bản không phù hợp phát hiện sau rà soát, hệ thống hóa kỳ 2 (2014 - 2018)	Năm 2019	Các sở, ban ngành, đơn vị liên quan
2	Củng cố, kiện toàn tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động công tác pháp chế tại các sở, ban, ngành ở tỉnh và các doanh nghiệp nhà nước do tỉnh quản lý	Năm 2019	
3	Triển khai thực hiện Kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch của Bộ, ngành liên quan	Theo kế hoạch của UBND tỉnh	
4	Triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai công tác PBGDPL năm 2019	Theo kế hoạch của UBND tỉnh	
5	Hưởng ứng, tham gia cuộc thi viết “Tìm hiểu pháp luật Hình sự” năm 2019	Theo kế hoạch của UBND tỉnh	
6	Thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật về trách nhiệm bồi thường của nhà nước, về yêu cầu bồi thường và giải quyết bồi thường tại đơn vị.	Năm 2019	

C. ĐỀ NGHỊ UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ CHỈ ĐẠO PHÒNG TƯ PHÁP TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
I. Công tác xây dựng, thẩm định, góp ý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL			
1	Kịp thời ban hành văn bản QPPL quy định chi tiết theo thẩm quyền; xử lý các văn bản không phù hợp phát hiện sau rà soát, hệ thống hóa kỳ 2 (2014 - 2018)	Thực hiện thường xuyên trong năm 2019	Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố
2	Tăng cường giải pháp nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra văn bản QPPL theo thẩm quyền	Thực hiện thường xuyên trong năm 2019	
3	Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL theo thẩm quyền	Thực hiện thường xuyên trong năm 2019	
II. Công tác quản lý XLVPHC và theo dõi thi hành pháp luật			
4	Thực hiện Kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh	Theo kế hoạch của UBND tỉnh	Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố
III. Công tác PBGDPL			
5	Triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai công tác PBGDPL năm 2019	Theo kế hoạch của UBND tỉnh	Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố
6	Tổ chức tuần lễ hưởng “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2019	Năm 2019	
7	Hưởng ứng, tham gia cuộc thi viết “Tìm hiểu pháp luật Hình sự” năm 2019	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh	
8	Kiến toàn tổ chức, hoạt động của các Tổ hòa giải ở cơ sở	Năm 2019	
IV. Công tác hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi			
9	Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi nhằm tiếp tục đưa các lĩnh vực này đến gần với người dân, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân	Theo hướng dẫn của Sở Tư pháp, các sở, ngành liên quan	Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố
V. Công tác xây dựng Ngành			
10	Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện tốt Quyết định ban hành quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tư pháp thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	Năm 2019	Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố
11	Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch công tác đào tạo,	Năm 2019	

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
	bồi dưỡng nghiệp vụ tư pháp cho cán bộ, công chức các ngành liên quan và công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã		Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố
12	Triển khai thực hiện tốt Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc UBND cấp tỉnh và Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện	Theo hướng dẫn của Sở Tư pháp, các sở, ngành liên quan	